

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 153/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 285/TTr-SNN ngày 10 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xác lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trường Huy

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số: 153/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Quy trình số: 01

1. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính:

1.1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng (Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc) (1.008126)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi – Thủy sản	20 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi – Thủy sản	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 5	Xem xét cấp giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 ngày làm việc

1.2. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng (Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng) (1.008126)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	07 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét cấp giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

Quy trình số: 02

2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (1.008128)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	01 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	20 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét cấp giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 ngày làm việc

Quy trình số: 03

3. Quy trình giải quyết 02 thủ tục hành chính:

- **Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng (1.008127)**
- **Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (1.008129)**

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 09+10+11+12+13+14/Ngày 20-02-2025

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra, thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	02 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Xem xét cấp lại giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Sở Nông nghiệp và PTNT tại TT PVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc